

Bản án số: 36 /2019/HS-ST

Ngày: 02/04/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Chiều.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thiện
2. Bà Vũ Thị Luyến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thoan - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông D Văn Thuận - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 02/04/2019, tại hội trường Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2019/HSST ngày 22/01/2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2019/QĐXX-ST ngày 12/02/2019 đối với bị cáo: **Vũ Văn Đ**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1993.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn H Đạo, xã Vũ Đông, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; tiền án, tiền sự: không.

Con ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị Th; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Trần Thị Hoài Thu, sinh năm 1996, vợ chồng có 02 con chung, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018.

Bị cáo hiện tại ngoại, trước đó bị bắt tạm giam từ ngày 27/11/2018 đến ngày 29/11/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn “ *Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Hiện đang tại ngoại tại thôn H Đạo, xã Vũ Đông, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: anh Đồng Văn C; sinh năm 1986; Nơi cư trú: xóm Âm, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Có đơn xin xét xử vắng mặt

** Người làm chứng :*

1. Nguyễn Ngọc T ; tên gọi khác: Không; sinh năm 1988; Nơi cư trú: xóm 2, Đội 3, xã Tự Nhiên, huyện Thường Tín, Hà Nội. Có mặt

2. Lâm Đại D ; tên gọi khác: Không; sinh năm 1998; Nơi cư trú: xóm Vườn Thông, xã Động Đạt, huyện Phú Lương, Thái Nguyên. Vắng mặt

3. anh Nguyễn Duy H; sinh năm 1995. Nơi cư trú tại: Tổ dân phố Phố Cò 1, phường Phố Cò, thành phố Sông Công, Thái Nguyên. Vắng mặt

4. anh Nguyễn Đ Th; sinh năm 1995; Nơi cư trú: xóm Đông Sinh, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt

5. anh Phạm Đ H; sinh năm 1997; Nơi cư trú: xóm Quyết Th, xã Yên Lãng, huyện Đại Từ, Thái Nguyên. Vắng mặt

6. anh Vũ Đ HN; sinh năm 1985; Nơi cư trú: Tổ 9, phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên, Thái Nguyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 4 năm 2017, anh Đồng Văn C (sinh năm 1986, trú tại xóm Âm, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên) có vay số tiền 10.000.000đ tại quầy hỗ trợ tài chính của Nguyễn Ngọc T, ở tổ dân phố Thái Bình, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, bằng hình thức trả góp theo ngày, mỗi ngày 200.000đ. Sau khi vay, C đã trả cho T được số tiền 2.600.000đ, sau đó không trả nữa. T đã nhiều lần liên lạc qua điện thoại yêu cầu C trả tiền nH C khát nần không trả và ngắt liên lạc với T.

Buổi tối ngày 04/4/2018, sau khi đi ăn liên hoan dự sinh nhật bạn xong, T cùng với một số bạn mới quen, trong đó có một người tên Lợi, một người tên H, 02 bạn nữ và Vũ Đ HN (sinh năm 1985, trú tại tổ 9, phường Tích Lương, TP Thái Nguyên) đến quán Bar Beer OCEAN tại khu dân cư Lê Hồng Phong, thuộc Tổ dân phố Đại Phong, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên để uống bia. Trong lúc ngồi uống bia, T nhìn thấy C đang ngồi uống bia một mình trong quán. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Lợi, H và 02 bạn nữ đi về trước, T mượn xe ô tô bán tải màu xám của Lợi, rồi cùng HN ở lại. Khi đi ra ngoài cửa quán, T gọi điện thoại cho Vũ Văn Đ (tên gọi khác Hoàn, sinh năm 1993, trú tại thôn H Đạo, xã Vũ Đông, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình) bảo đến quán Bar Beer OCEAN để nhận điện xem có phải C là người vay tiền của T trước đó không. Sau khi nhận được điện thoại của T, Vũ Văn Đ bảo Lâm Đại D và 02 người bạn mới quen của Đ đi taxi cùng đến quán. Đến nơi, Đ, D và 02 người bạn của Đ gặp T cùng HN ngồi trên xe ô tô bán tải. T nói trong quán có thằng C trốn nợ tiền của T, vào đưa nó về quầy để làm việc. T, HN và Đ đi vào trong quán. T cùng HN vào chỗ C đang ngồi, T hỏi C “có nhận ra ai không” C không nói gì, thì HN khoác vai C kéo ra ngoài cửa quán. Khi thấy HN kéo C ra đến ngoài cửa quán, Đ liền lao vào dùng chân tay không đánh đấm C. Thấy Đ đánh C, D cũng lao vào dùng chân tay không đánh C, làm C ngã ra vỉa hè trước cửa quán. T hô “đưa nó về quán để làm việc” rồi T, Đ, D và một người bạn của Đ lôi kéo C ra phía xe ô tô bán tải đang đỗ sẵn ở ngoài quán, D ra mở cửa sau xe ô tô thì C vùng vằng định bỏ chạy liền bị T cầm vào tay C giựt mạnh lại khiến C bị ngã, T dùng chân đá 03

phát vào người C, còn Đ lấy một chiếc ghế nhựa loại không tựa màu đỏ đập vào người C. Sau đó, Đ cùng T và 01 người bạn của Đ đẩy C lên xe ô tô, T lên xe cầm lái. Đ cùng bạn Đ mỗi người ngồi một bên C ở ghế sau. Quá trình các đối tượng đánh đấm, lôi kéo C lên xe ô tô, HN đứng quanh quần ở xung quanh (không tham gia đánh và lôi kéo C), sau đó lên xe ô tô ngồi ở ghế phụ cạnh người lái cùng các đối tượng đưa C về quán của T ở tổ dân phố Thái Bình, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên. Khi về quán Đ và bạn của Đ tiếp tục đi hát ở quán còn lại T và HN.

Trong thời gian giữ C ở quán của T để yêu cầu C trả nợ, C hẹn T 05 hôm sau sẽ trả T tiền thì bị HN dùng một thanh kim loại hình trụ vuông rỗng, dài 27,5cm, mỗi cạnh vuông rộng 1,9cm, một đầu có hàn gắn một đoạn kim loại hình trụ vuông dài 8,7cm ở dưới nền nhà đánh 02 cái liên tiếp vào đầu khiến đầu C chảy máu. Sau khi thấy C bị chảy máu, T gọi điện cho Phạm Đ H (sinh năm 1997, trú tại xóm Quyết Tiến, xã Yên Lãng, huyện Đại Từ, Thái Nguyên) mua, băng gạc, thuốc lã về rịt vết thương cho C. Sau đó, T gọi taxi cho C tự đi về. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 05/4/2018, C đi về đến quán Bar Beer OCEAN trong tình trạng bị thương ở vùng đầu, mặt và được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa thị xã Phổ Yên điều trị. Ngày 08/4/2018 C đã có đơn trình báo cơ quan công an.

Tại bản kết luận giám định về thương tích số 122 ngày 02/5/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Nguyên kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với C là 4%.

Về thương tích của anh C, ngày 02/5/2018 T, D, HN và anh C đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại về thương tích cho C với số tiền 15.000.000đ. Ngày 12/7/2018 C đã có đơn xin rút đơn đề nghị không khởi tố về hành vi “Cố ý gây thương tích” và không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự của vụ án.

Sau khi có quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can Vũ Văn Đ đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra lệnh bắt tạm giam và truy nã số 08/QĐ - CSĐT ngày 26/9/2018 đối với Vũ Văn Đ nH không có kết quả. Ngày 17/10/2018 Cơ quan điều tra ra Quyết định tách hồ sơ vụ án hình sự để xử lý sau khi bắt được Đ. Ngày 27/11/2018 Vũ Văn Đ đã đến Công an thị xã Phổ Yên đầu thú.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSPY, ngày 22/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Vũ Văn Đ về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần thẩm vấn, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát có quan điểm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Vũ Văn Đ và đề nghị HĐXX:

*Áp dụng khoản 1 Điều 157 BLHS năm 2015; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ từ 06-09 tháng tù.

* Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

* Xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại bản án số 138/2018/HSST ngày 20/11/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

* Án phí: Căn cứ Điều 135, 136; Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Phản tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố xét xử là không oan, đúng người đúng tội. Lời nói cuối cùng của bị cáo hứa sửa chữa và xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

+ Về tố tụng: Sau khi khởi tố vụ án, khởi tố bị can, Cơ quan điều tra đã ra lệnh bắt tạm giam và truy nã số 08/QĐ - CSĐT ngày 26/9/2018 đối với Vũ Văn Đ nhưng không có kết quả. Ngày 17/10/2018 Cơ quan điều tra ra Quyết định tách hồ sơ vụ án hình sự để xử lý sau khi bắt được Đ. Ngày 27/11/2018 Vũ Văn Đ đã đến Công an thị xã Phổ Yên đầu thú.

[2] Về hành vi phạm tội: Do khoảng đầu tháng 4 năm 2017, anh Đồng Văn C có vay số tiền 10.000.000đ tại quầy hỗ trợ tài chính của Nguyễn Ngọc T, ở tổ dân phố Thái Bình, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, bằng hình thức trả góp theo ngày, mỗi ngày 200.000đ. Sau khi vay, anh C đã trả cho T được số tiền 2.600.000đ, sau đó không trả nữa, tới ngày 04/4/2018, anh đang ngồi uống bia tại quán Bar Beer OCEAN tại khu dân cư Lê Hồng Phong, thuộc Tổ dân phố Đại Phong, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên thì bị Nguyễn Ngọc T, Lâm Đại D, Vũ Văn Đ và một đối tượng khác không biết tên kéo ra cửa quán đánh đập bắt nên xe bán tải chở về quán của T. Sau khi về đến quán Đ cùng một số đối tượng khác bỏ đi hát còn lại T và HN ở lại quán yêu cầu C trả nợ số tiền đã vay của T.

Hành vi, ý thức của Vũ Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội: Bắt, giữ người trái pháp luật. Do đó bản cáo trạng số 17/ CT-VKSPY ngày 22/01/2019 của Viện kiểm sát thị xã Phổ Yên đã truy tố bị cáo Vũ Văn Đ theo điều khoản viện dẫn trên là hoàn toàn có căn cứ.

Nội dung Điều 157 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật, ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm..”

[3] Xét tính chất vụ án thấy: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền tự do của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi đó cần được nghiêm trị.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là người lao động thuần túy, chưa có tiền án, tiền sự, đây là lần đầu tiên phạm tội, chỉ vì ham chơi, bị bạn bè rủ rê, lôi kéo đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội. Hành vi của các bị cáo cần xử lý bằng pháp luật hình sự để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra sau khi có quyết định truy nã bị cáo đã ra đầu thú nên cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tiết tăng nặng TNHS nào.

[6] Nhận định của HĐXX khi lượng hình thấy: Bị cáo tuy chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho Cơ quan điều tra nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Mức án Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp, được chấp nhận.

[7] Hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]Xử lý vật chứng: Đã được xử lý trong vụ án số 138/2018/HSST ngày 20/11/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này còn có Nguyễn Ngọc T, Lâm Đại D, đồng phạm với bị cáo. Ngày 20/11/2018, Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên đã xét xử đối với T và D về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Đối với Vũ Đ HN, có mặt cùng , nH HN không tham gia vào việc bắt, giữ C. HN có hành vi dùng thanh kim loại đánh gây thương tích cho C tại quán của T. Quá trình điều tra, anh C đã tự nguyện thỏa thuận giải quyết tình cảm và có đơn không truy cứu trách nhiệm về hành vi này, Cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính đối với HN là phù hợp. Trong vụ án này còn có đối tượng tên Công và 01 đối tượng nam giới khác là bạn của Đ, đến nay chưa xác định được lai lịch, địa chỉ Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Văn Đ** phạm tội: Bắt, giữ người trái pháp luật;

1. Áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Vũ Văn Đ 07** (bấy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án, được trừ đi thời gian giam giữ từ ngày 27/11/2018 đến ngày 29/11/2018.

2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Đã được xử lý trong vụ án số 138/2018/HSST ngày 20/11/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

4. Về án phí: Căn cứ điều 135, 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo **Vũ Văn Đ** phải chịu 200.000 đồng án phí HSST nộp ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại anh **Đông Văn C** vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Thái Nguyên;
- VKS tỉnh TN;
- Sở Tư Pháp TN;
- VKS thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên
- Công an thị xã Phổ Yên;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- UBND xã nơi BC cư trú;
- Lưu, lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hải Chiêu

Đề xuất xét xử:

Vụ 1: Bị cáo Lê Văn Quyền; sinh năm 1993

Nơi cư trú: xóm Hợp Thịnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; tiền án, tiền sự: Không.

* Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS (phạm tội có giá trị không lớn 4.223.000đ, tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại, thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng). Bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương xác nhận, bảo lãnh nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

- * Tình tiết tăng nặng: Không.
- * Đề xuất mức hình phạt: 09 tháng án treo, 18 tháng thử thách.
- * Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.
- * Xử lý vật chứng.

Đề xuất xét xử:

Vụ 1: Bị cáo Trịnh Minh Tuấn (tức Tuấn); sinh năm 1984

Nơi cư trú: xóm Xuân Vinh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; tiền án, tiền sự: Không.

* Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS (là người phạm tội bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng , thành khẩn khai báo). Bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương xác nhận, bảo lãnh nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

* Tình tiết tăng nặng: Không.

* Đề xuất mức hình phạt: Áp dụng Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo 09 tháng án treo, 18 tháng thử thách.

* Trách nhiệm Dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường 30.000.000đ của bị cáo cho bị hại

Phổ yên, ngày 15 tháng 08 năm 2018

Người đề xuất

Nguyễn Hải Chiều